ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA TƠI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:195/KH-UBND	*Ia Tơi, ngày 21 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã Ia Tơi

Thực hiện Kế hoạch số 1546/KH-SYT ngày 19/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ia Tơi về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên địa bàn xã Ia Tơi.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân xã Ia Tơi ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức họp Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người cấp xã; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn xã, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế và đạt hiệu quả.

- Trạm Y tế xã chủ động xây dựng và tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả kế hoạch tiêm chủng năm 2025, kế hoạch tiêm chủng hằng tháng và kế hoạch tiêm vét đối với các trường hợp chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đủ mũi. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của tiêm chủng, đối tượng, thời gian và lịch tiêm các loại vắc xin thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng; góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ và bảo đảm an toàn tiêm chủng trên địa bàn.

2. Kết quả tiêm chủng các vắc xin tiêm chủng mở rộng (TCMR) năm 2025

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Kết quả 2025	Đánh giá
1	Tỷ lệ TCĐĐ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi	%	97	98,3	Đạt
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh ≤ 24 giờ	%	90,0	90,8	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV1)	%	97	97,1	Đạt

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Kết quả 2025	Đánh giá
4	Tỷ lệ uống vắc xin Rota (mũi 2)	%	90,0	71,1	Không đạt
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván 2 cho PNCT (UV2+)	%	92	96,0	Đạt
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin VNNB mũi 2	%	90	94,8	Đạt
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin VNNB mũi 3	%	90	97,2	Đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT)	%	95	95,5	Đạt
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi- rubella	%	95,0	96,4	Đạt
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	%	95	98,6	Đạt

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Công tác tiêm chủng trên địa bàn xã nhận được sự quan tâm, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn kịp thời của Trung tâm Y tế Ia H'Drai (nay là Bệnh viện đa khoa khu vực Ia H'Drai) và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai các hoạt động tiêm chủng, góp phần bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện.

- Công tác tổ chức tiêm chủng được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Bộ Y tế, chú trọng bảo đảm an toàn trước, trong và sau tiêm chủng; tỷ lệ tiêm chủng cơ bản đạt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

2. Tồn tại, khó khăn và nguyên nhân

2.1. Tồn tại: Tỷ lệ uống vắc xin Rota năm 2025 không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

2.2. Nguyên nhân: Tỷ lệ uống vắc xin Rota chưa đạt, nguyên nhân do thời gian triển khai vắc xin Rota bắt đầu từ tháng 3/2025, đối tượng triển khai là trẻ từ đủ 2 tháng đến dưới 6 tháng tuổi. Tuy nhiên, trong 2 tháng đầu tiên triển khai vắc xin Rotarix, chỉ được tiêm chủng cho 1 nhóm đối tượng (nhóm trẻ đủ 2 tháng tuổi), do đó, đối tượng triển khai được uống vắc xin Rota nhỏ hơn đối tượng trẻ <1 tuổi của năm 2025. Bên cạnh đó, vắc xin Rota mới đưa vào chương trình TCMR nên hiểu biết của người dân về lợi ích của vắc xin Rota còn hạn chế, tỷ lệ đồng ý uống vắc xin còn thấp.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

2. Thông tư số 13/2026/TT-BYT ngày 16/5/2026 của Bộ Y tế quy định về hoạt động tiêm chủng.

3. Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Kế hoạch số 1546/KH-SYT ngày 19/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

5. Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ia Tơi về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên địa bàn xã Ia Tơi.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Duy trì thành quả và nâng cao hiệu quả công tác TCMR.

- Triển khai các vắc xin mới trong TCMR (*nếu có, theo hướng dẫn cụ thể của Sở Y tế*).

2. Chỉ tiêu chuyên môn

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng các vắc xin TCMR năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2026
1	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	≥95%
2	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván	≥90%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV)	≥95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản	≥95%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT)	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi-rubella	≥95%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	≥95%
9	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin HPV tại vùng triển khai*	≥95%

** Đối với vắc xin HPV, triển khai theo hướng dẫn và tiến độ cung ứng vắc xin từ Bộ Y tế.*

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	Trường hợp	0
2	Đạt tiêu chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh	Xã	01
3	Tỷ suất mắc sởi trên 100.000 dân	/100.000	≤5
4	Tỷ suất mắc bạch hầu trên 100.000 dân	/100.000	≤0,1
5	Tỷ suất mắc ho gà trên 100.000 dân	/100.000	≤1
6	Ca liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu trên 100.000 trẻ dưới 15 tuổi	/100.000	≥1
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm trên 100.000 dân	/100.000	≥2
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra trên 1000 trẻ đẻ sống	/1.000	≥2

III. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn xã.

2. Thời gian: Năm 2026.

IV. ĐỐI TƯỢNG, NHU CẦU VẮC XIN

1. Đối tượng: Dự kiến đối tượng thuộc Chương trình TCMR năm 2026, như sau:

TT	Đối tượng	Số đối tượng	Ghi chú
1	Trẻ dưới 1 tuổi	125	
2	Trẻ 1 tuổi	120	
3	Trẻ 18 tháng tuổi	120	
4	Trẻ 2 tuổi	115	
5	Trẻ 7 tuổi	116	
6	Trẻ tiêm HPV	72	
7	Phụ nữ có thai	106	

(Số đối tượng một số nhóm tuổi có thay đổi, do điều chỉnh số đối tượng thực tế tại địa bàn, chi tiết tại Phụ lục I).

2. Nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng năm 2026

2.1. Nhu cầu vắc xin năm 2026:

TT	Loại vắc xin	Đơn vị tính	Nhu cầu vắc xin năm 2026	Ghi chú
1	Viêm gan B	Liều	107	
2	Lao	Liều	230	
3	DPT-VGB-Hib	Liều	344	
4	Bại liệt uống (bOPV)	Liều	660	
5	Bại liệt tiêm (IPV)	Liều	440	
6	Sởi	Liều	214	
7	Sởi-rubella	Liều	220	
8	Viêm não Nhật Bản	ml	210	
9	Uốn ván (VAT)	Liều	290	
10	Bạch hầu-Ho gà-Uốn ván (DPT)	Liều	300	
11	Rota	Liều	170	
12	Uốn ván-Bạch hầu (Td)	Liều	460	
13	HPV*	Liều	107	

(Nhu cầu vắc xin tiêm chủng theo đơn vị: Chi tiết tại Phụ lục II).

* Đối với nhu cầu vắc xin HPV, căn cứ trên tiêu chí lựa chọn và số lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ, Sở Y tế sẽ có hướng dẫn chi tiết triển khai theo tiến độ cung ứng vắc xin từ Bộ Y tế.

2.2. Vật tư tiêm chủng

TT	Loại vật tư	Đơn vị tính	Nhu cầu năm 2026	Ghi chú
1	BKT 0,1ml	Cái	200	
2	BKT 0,5 ml/1ml	Cái	2.200	
3	BKT 5ml	Cái	200	
4	Hộp an toàn	Cái	30	
5	Bông	Kg	2	
6	Cồn	Lít	6	

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu về tiêm chủng mở rộng theo kế hoạch của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn trong công tác rà soát đối tượng, tuyên truyền, vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ tiêm chủng đối với các chỉ tiêu chưa đạt, nhất là tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh và uống vắc xin Rota.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

** Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tiêm chủng mở rộng

- Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; lồng ghép tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và mạng xã hội.

- Tăng cường vận động hộ gia đình có trẻ trong độ tuổi tiêm chủng chủ động đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng thời gian quy định.

** Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế xã, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã, các Trường học, Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

3. Tổ chức rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng

- Tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ trẻ trong độ tuổi tiêm chủng trên địa bàn; quản lý chặt chẽ đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Rà soát trẻ chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ để tổ chức tiêm bổ sung, tiêm vét theo quy định.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục thực hiện rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ khi nhập học nhằm bảo đảm trẻ được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

** Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế xã.*

** Đơn vị phối hợp: Các trường học, Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

4. Triển khai thực hiện các hoạt động tiêm chủng mở rộng

- Tổ chức các đợt tiêm chủng thường xuyên, tiêm bổ sung, tiêm vét bảo đảm an toàn, đúng đối tượng và đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Ưu tiên triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ tiêm chủng tại các thôn vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm trẻ có nguy cơ bỏ sót tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, bảo đảm không để gián đoạn hoạt động tiêm chủng trên địa bàn.

** Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế xã.*

** Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn.*

** Thời gian thực hiện: Năm 2026.*

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng tại các thôn; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đối tượng và theo dõi kết quả tiêm chủng.

** Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế xã.*

** Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Năm 2026.*

V. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

Kinh phí triển khai hoạt động TCMR được bố trí trong chi sự nghiệp y tế được Ủy ban nhân dân xã giao năm 2026 cho Trạm Y tế bảo đảm theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định *(bao gồm kinh phí mua bơm kim tiêm, hộp an toàn; các thiết bị theo dõi dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin; vật tư tiêm chủng: bông, cồn, thuốc chống sốc,...; các biểu mẫu tiêm chủng, sổ tiêm chủng cá nhân, phiếu khám sàng lọc...)*, trừ các hoạt động đã được ngân sách trung ương đảm bảo theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trung tâm Y tế Ia H'Drai (nay là Bệnh viện đa khoa khu vực Ia H'Drai) triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình TCMR trên địa bàn xã.

- Tham mưu tổ chức tốt công tác quản lý tiêm chủng, tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động tiêm chủng, bảo đảm sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng, an toàn, hiệu quả và đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 13/2026/TT-BYT.

- Theo dõi tiến độ, báo cáo Ủy ban nhân dân xã có phương án tăng tỷ lệ tiêm chủng khi chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế xã: Phối hợp tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành

3. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát các đối tượng trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, trong đó chú trọng công tác rà

soát, đối chiếu số trẻ em trong độ tuổi chưa được tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ các mũi vắc xin, đảm báo quyền lợi, tính công bằng của các đối tượng thuộc diện tiêm chủng trong việc tiếp cận các dịch vụ tiêm chủng; xác định nhu cầu vắc xin, tham mưu UBND xã văn bản đề xuất với Sở Y tế đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin tiêm chủng mở rộng theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường tuyên truyền, vận động gia đình có trẻ trong độ tuổi tiêm chủng mở rộng, phụ nữ có thai tích cực tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều.

- Thực hiện chuyên môn về tiêm chủng trên địa bàn. Tăng cường công tác điều tra, giám sát, phát hiện các loại dịch bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

- Phối hợp thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng các chủ trương, chính sách về hoạt động tiêm chủng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân hiểu về các bệnh truyền nhiễm, hiệu quả của tiêm vắc xin phòng bệnh, đảm bảo miễn dịch cộng đồng, phòng tránh lây lan dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt các dịch bệnh có vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, đồng thời chủ động đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ, bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

5. Các đơn vị Trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp triển khai rà soát trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học để tổ chức tiêm bổ sung, tiêm bù cho trẻ chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tiếp tục đẩy mạnh hoạt động y tế trường học; triển khai các chiến dịch tiêm chủng, khám, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh dịch truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, đồng thời tổ chức khoanh vùng, dập dịch theo đúng hướng dẫn để hạn chế lây lan trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong các cơ sở giáo dục, phổ biến lợi ích của việc thực hiện tiêm các loại vắc xin phòng bệnh truyền nhiễm ở trẻ em, đặc biệt là các loại vắc xin có trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đối với lứa tuổi mầm non và tiểu học.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của tiêm chủng mở rộng; các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có thể phòng ngừa bằng vắc xin.

- Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đưa trẻ em, phụ nữ có thai thuộc diện quản lý tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

7. Trưởng thôn và y tế thôn

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đoàn thể tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng mở rộng; thông báo kịp thời lịch tiêm chủng đến từng hộ gia đình thông qua các buổi họp thôn, nhóm Zalo cộng đồng; phối hợp rà soát trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng, phụ nữ mang thai và các đối tượng thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

- Vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; vận động phụ nữ mang thai tham gia tiêm phòng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã xã Ia Tơi. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các đơn vị tại Mục VI;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Giang Ly